

Số: 1369/BTC-TCT

V/v chính sách đất đai  
đối với đất làm kho xăng dầu

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2007

Kính gửi: Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam.

Trả lời công văn số 890/XD ngày 02/07/2007 của Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam về việc nộp tiền thuê và thuế đất đối với kho hàng dự trữ quốc gia, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

**1/ Về tiền thuê đất:**

Tại Điều 3 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 quy định đối tượng không thu tiền thuê đất không có quy định không thu tiền thuê đất đối với diện tích đất làm kho dự trữ xăng dầu.

Do đó, Bộ Tài chính không có căn cứ giải quyết đề nghị của Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam nêu tại công văn số 890/XD nêu trên. Đề nghị Tổng công ty Xăng dầu chỉ đạo các Công ty Xăng dầu thực hiện nộp tiền thuê đất theo đúng quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuế mặt nước.

**2/ Về thuế nhà đất**

Tại Điều 3 Nghị định số 94/CP ngày 25/8/1994 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh về thuế nhà, đất và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh về thuế nhà, đất: "Cá nhân, tổ chức trong nước hay nước ngoài thuê đất thì không phải nộp thuế đất. Chủ thể cho thuê đất phải nộp thuế đất theo quy định của Pháp lệnh về thuế nhà, đất".

Như vậy, Công ty Xăng dầu là đối tượng được nhà nước cho thuê đất, đã nộp tiền thuê đất thì không phải nộp thuế nhà đất cho toàn bộ diện tích đất sử dụng theo Quyết định cho thuê đất (hoặc Hợp đồng thuê đất), bao gồm cả diện tích dùng làm kho dự trữ xăng dầu.

**3/ Về đề nghị Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch đầu tư trả thêm chi phí trong cấu thành định mức chi phí bảo quản hàng dự trữ quốc gia:**

Việc bảo quản xăng dầu dự trữ quốc gia, Chính phủ đã giao cho Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương) mà trực tiếp là Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam và Công ty thương mại kỹ thuật và đầu tư (Petec) quản lý, chi phí bảo quản của từng đơn vị đã được tính theo định mức của nhà nước hàng năm.

Vì vậy, Bộ Tài chính không thể giải quyết đề nghị trả thêm chi phí về tiền thuê đất trong cấu thành định mức chi phí bảo quản hàng dự trữ quốc gia của

Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam, các đơn vị phải tính vào chi phí kinh doanh của đơn vị; Trường hợp khoản chi phí này (tiền thuê đất đối với diện tích kho chứa xăng dầu dự trữ quốc gia) ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của đơn vị, Bộ Tài chính đề nghị Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam báo cáo Bộ Công thương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét giải quyết theo quy định tại Khoản 8 Điều 14 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ/.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ NSNN, Cục QLCS, DTQG;
- Vụ PC;
- Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCT(VT, CS(3b))



096.346595